| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ LÀO CAI**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST
Ngày 07/5/2024
*V/v "Ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Hương.
*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Hoà và ông Hoàng Văn Ngân
***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Dung -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024, về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/QĐST - H NGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1983. Vắng mặt.
Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do.
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982. Vắng mặt.
Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do .

Cùng ĐKHKTT: Tổ 21, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Cùng nơi ở: Số nhà 500, đường Điện Biên, tổ 10, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 01 năm 2024, bản tự khai chị Trần Thị H trình bày:

Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn D tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào ngày 17/9/2004 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình kh ông hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau , mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng không cải thiện được. Anh chị tuy sống chung cùng nhà nhưng

không còn quan tâm đến nhau và cũng không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn D để sớm ổn định cuộc sống.

Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống chị Trần Thị H xác định chị và anh Nguyễn Văn D có 01 con chung là cháu Nguyễn Anh Đức, sinh ngày 30/10/2005. Đến nay cháu đã đến tuổi trưởng thành, vì vậy chị không yêu cầu giải quyết

Về quan hệ tài sản chung, nợ Chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết

Trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã triệu tập anh Nguyễn Văn D đến Toà án để viết bản tự khai, lấy ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng anh Dương thường hay vắng nhà thỉnh thoảng mới về. Do đó, Tòa án tiến hành niêm yết thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành các thủ tục tố tụng đầy đủ đúng quy định pháp luật; Nguyên đơn thực hiện đúng đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, chị Trần Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn D, chị Trần Thị H theo khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn D tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2004 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp , bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau , mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng không cải thiện được. Anh chị tuy sống chung cùng nhà nhưng không còn quan tâm đến nhau và cũng không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn D để sớm ổn định cuộc sống, quá trình giải quyết Toà án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Dương không đến, không có ý thức hàn gắn mâu thuẫn gia đình. Như vậy, có căn cứ xác định vợ chồng mâu thuẫn kéo dài, không hạnh phúc nên chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị H.

[3] Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống chị Trần Thị H xác định chị và anh Nguyễn Văn D có 01 con chung cháu Nguyễn Anh Đức, sinh ngày 30/10/2005, cháu Đức đã đến tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng anh Dương không đến viết bản tự khai và trình bày ý kiến, vì vậy Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Chị Trần Thị H không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Buộc chị Trần Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn D

Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Trần Thị H đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000343 ngày 15/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(đã ký)*

**Phạm Thị Thanh Hương**

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, TP;*
- *Chi cục THADS TP;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã Hợp Thành*
- *Lưu hồ sơ;*